



Số: 154/BC - THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2014

**BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013
& PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2014**

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2013:

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Bước vào năm 2013 Công ty đối mặt với những thách thức khó khăn to lớn do hậu quả của những thua lỗ khó khăn của giai đoạn sau cổ phần hóa đến khi có kết luận Thanh tra, thêm vào đó cuộc khủng hoảng kinh tế trong và ngoài nước vẫn đang tiếp diễn dẫn đến đôi lúc Ban Điều hành và tập thể Công nhân Công ty tưởng chừng như không thể vượt qua được.

1. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp, những rào cản thương mại tại các nước nhập khẩu tiếp tục gia tăng làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Kinh tế trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, biểu hiện tăng trưởng của nền kinh tế thấp, lạm phát có giảm tốc độ tăng nhưng vẫn ở mức cao, sức mua giảm, hàng hóa tồn kho nhiều, chi phí đầu vào tăng cao, lãi suất dù đã điều chỉnh nhưng vẫn cao, nhiều doanh nghiệp đã phải giải thể hoặc tạm ngưng hoạt động.

- Sản phẩm trên thị trường nội địa đang cạnh tranh gay gắt, chiết khấu đưa hàng vào siêu thị đều ở mức trên dưới 20% / tổng doanh thu, trong khi sức mua của nền kinh tế suy giảm, thậm chí sức tiêu dùng có thể còn tăng trưởng âm.

- Giá điện, nước và các chi phí nguyên vật liệu đều tăng, chi phí khấu hao lớn (trên 6 tỷ/năm) cũng ảnh hưởng rất lớn đến chi phí và giá thành sản phẩm của đơn vị trong khi giá bán không tăng, thậm chí có mặt hàng còn giảm giá.

- Những công nhân làm việc lâu năm, tay nghề cao có khuynh hướng nghỉ việc để được lãnh trợ cấp. Số công nhân mới tuyển vào, chưa có sự gắn bó với Công ty, từ đó làm tăng chi phí trợ cấp nghỉ việc và phí đào tạo, năng suất lao động thấp, định mức tiêu hao nguyên vật liệu cao, năng lực cạnh tranh giảm, đồng thời những nhân viên kinh doanh có kinh nghiệm, năng lực cũng có khuynh hướng tìm cách ra đi không gắn bó với

Công ty, những người mới tuyển vào thay thế chưa có kinh nghiệm trong công tác, làm hạn chế hoạt động kinh doanh.

- Các nước nhập khẩu hàng thủy sản đang tăng cường sự kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm, trong khi nguồn nguyên liệu của Việt Nam không kiểm tra, quản lý hết được việc sử dụng thuốc kháng sinh trong quá trình nuôi, cũng như cách bao quản trong quá trình đánh bắt của ngư dân nên rất dễ bị nhiễm vi khuẩn và kháng sinh.

2. Thuận lợi:

- Sự quan tâm, động viên và hỗ trợ từ phía lãnh đạo Tổng Công ty TM Sài Gòn TNHH MTV trong công tác tái cấu trúc và ổn định sản xuất kinh doanh.

- Sự đồng thuận của cổ đông, sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của HĐQT Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tái cấu trúc đã giúp Công ty từng bước ổn định đời sống vật chất và tinh thần của người lao động.

- Ban Tổng Giám đốc, Đảng ủy, các Đoàn thể và người lao động đã luôn luôn đoàn kết quyết tâm vượt qua những khó khăn nhằm ổn định tinh hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với một diện mạo mới, sức sống mới.

- Một số thị trường xuất khẩu: Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ,... đang có sự tăng trưởng trở lại về tiêu thụ hàng thủy sản Việt Nam.

- Các Xưởng Chế biến được sửa chữa nâng cấp thường xuyên nên qua các đợt kiểm code xuất khẩu đều đạt loại B đây là điều kiện thuận lợi để phát triển thị trường nội địa, xuất khẩu và thương hiệu APT.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013:

Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	% thực hiện/ KH
A	B	1	2	3 =2/1*100%
- Doanh thu	Tỷ đồng	175	180,321	103%
- Kim ngạch XK	USD	4.000.000	3.497.270	88%
- Lợi nhuận	Tỷ đồng	4	4,544	113%
- Đầu tư - sửa chữa	Tỷ đồng	4,761	4,726	99,3 %
- Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	Triệu đồng	4,2	4,42	105 %

(Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Phương Nam và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập (nếu có)).

III. PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ:

1. Những mặt làm được:

- **Công tác điều hành:** Dù trong điều kiện gặp khó khăn về mọi mặt, nhưng Ban điều hành Công ty đã luôn luôn động viên tư tưởng cho người lao động an tâm gắn bó và làm việc hết mình vì sự tồn tại của Công ty. Ban điều hành, Đảng ủy, các đoàn thể và tập thể người lao động đã đoàn kết cùng Công ty vượt qua khó khăn thực hiện hoàn thành những chỉ tiêu của kế hoạch 2013 về doanh thu, lợi nhuận và thu nhập bình quân của người lao động. Kết quả hoạt động SXKD năm 2013, Doanh thu thực hiện 180 tỷ 321 triệu đồng đạt 103% kế hoạch (*175 tỷ đồng*), đồng thời với biện pháp quản lý chặt chẽ chi phí, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tại đơn vị, phần lớn các chi phí như vật dụng, công cụ, dụng cụ, sửa chữa, vật tư, bao bì đều giảm hơn so với cùng kỳ nên chi tiêu lợi nhuận và thu nhập của người lao động đều vượt so với kế hoạch, cụ thể lợi nhuận thực hiện 4 tỷ 544 triệu đồng đạt 110% kế hoạch (*4 tỷ*), thu nhập bình quân thực hiện 4.420.000đ/người đạt 105% kế hoạch (*4.200.000đ/người*).

- Công tác Sản xuất chế biến:

+ Hoạt động sản xuất chế biến của Công ty năm 2013 thực hiện 7.050 tấn đạt 107% kế hoạch (*6.605 tấn*), trong đó Xưởng Đông lạnh Thắng Lợi thực hiện 6.180 tấn đạt 110,3% kế hoạch (*5.600 tấn*), Xưởng Chế biến thực phẩm Thủy hải sản APT thực hiện 870 tấn đạt 86,5 % kế hoạch (*1.005 tấn*).

+ Thường xuyên xây dựng và hoàn thiện các định mức sản xuất, định mức năng suất lao động phù hợp với thực tế làm cơ sở cho việc quản lý chi phí trong hoạt động sản xuất cho Xưởng Thắng Lợi, Xưởng Chế biến thực phẩm Thủy hải sản APT, Xưởng đồ hộp, Xưởng Nước mắm.

+ Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất, bảo đảm cơ sở vật chất luôn đạt yêu cầu về VSATTP, duy trì code xuất khẩu và công tác quản lý chất lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu trong hoạt động sản xuất.

+ Hoạt động sản xuất đã tận dụng tối đa công suất máy móc thiết bị, đạt trên 90% công suất nhà máy, trong đó hàng tự doanh chiếm 30% / tổng sản lượng sản xuất và trong cơ cấu hàng tự doanh thì hàng xuất khẩu chiếm 60% và nội địa chiếm 40%.

- Công tác kinh doanh xuất khẩu:

+ Kim ngạch xuất khẩu trực tiếp thực hiện 3.150.000 USD đạt 95% kế hoạch (*3.300.000 USD*).

+ Duy trì được một số khách hàng xuất khẩu truyền thống, đồng thời mở rộng thêm thị trường và khách hàng mới, phát triển thêm một số mặt hàng mới, trong đó mặt hàng chủ lực cá Điều hồng, cá trê, cá lóc, cá rô,... có nguồn nguyên liệu do Công ty tự nuôi trồng.

+ Ngoài ra, Công ty đã xuất thử nghiệm một số mặt hàng chả giò, đậu bắp qua thị trường Hàn Quốc và đã được thị trường Hàn Quốc tiếp nhận, xuất hành phi cho thị trường Hồng Kông, xuất sầu riêng cho thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc... Đến nay, số khách hàng này đã dần đi vào ổn định và thường xuyên đặt hàng hơn.

- **Công tác kinh doanh nội địa:**

+ Là đơn vị chuyên cung cấp sản phẩm tinh chế, chế biến cho thị trường nội địa và phần lớn sản phẩm bán ra của Công ty là các hệ thống siêu thị, Metro, Big C,... Năm 2013, tình hình nguyên liệu khan hiếm nên giá nguyên liệu đầu vào liên tục tăng trong khi giá bán ra tại các siêu thị vẫn giữ nguyên mặt khác chi phí chiết khấu cho siêu thị quá cao nên hoạt động chưa có hiệu quả và doanh thu thực hiện 32 tỷ đồng đạt 91,4% kế hoạch (35 tỷ đồng).

+ Trong thời gian qua, đối với hàng tiêu dùng nội địa, công ty đã thay đổi được nhiều mẫu mã mới, đồng thời thu hẹp bớt những sản phẩm không phù hợp, thay đổi phương án tiếp thị bằng hình thức đưa các sản phẩm dùng thử đến tay người tiêu dùng.

+ Hiện tại Công ty có 37 sản phẩm đưa ra thị trường, các sản phẩm có mặt nhiều nhất là hệ thống Satrafoods với hơn 20 chủng loại sản phẩm.

- **Công tác Nuôi trồng:** Trong lĩnh vực nuôi trồng, có những khởi sắc trở lại so với những năm trước đây, đã có những chuyển biến rõ rệt trong quản lý, đã từng bước nắm bắt được định mức, tiêu hao nguyên vật liệu, qua đó không những đã khắc phục tình trạng lỗ trước đây mà còn có hiệu quả góp phần tích cực cùng công ty hoàn thành nhiệm vụ trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013. Kết quả hoạt động nuôi trồng năm 2013: Doanh thu thực hiện 16,7 tỷ đồng đạt 115% kế hoạch (14,5 tỷ đồng), về sản lượng thực hiện 498 tấn đạt 101% KH (490 tấn).

- **Công tác tổ chức:** Công ty quyết liệt trong tổ chức, sắp xếp tinh gọn lại bộ máy gián tiếp của khối văn phòng, bộ máy quản lý điều hành các Xưởng, cơ cấu các Phòng ban hợp lý, phân công chức năng nhiệm vụ và mối quan hệ giữa văn phòng Công ty và các Xưởng một cách khoa học phù hợp với nhu cầu hoạt động SXKD trong giai đoạn hiện nay, cải tiến tiền lương phù hợp với năng lực của người lao động, tổ chức chăm lo sức khỏe và tinh thần cho người lao động. Công ty đã tổ chức các lớp học văn hóa doanh nghiệp cho người lao động để nâng cao ý thức tự giác chấp hành nội quy về giờ giấc, sinh hoạt, giải tỏa sức ép, tạo mối quan hệ ứng xử văn minh trong công việc.

- **Công tác đầu tư:** Công ty mạnh dạn đầu tư, nâng cấp và bổ sung máy móc, nhà xưởng bảo đảm duy trì điều kiện sản xuất đạt tiêu chuẩn code châu Âu và ATVSTP, nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh trên cơ sở đó phát triển thị trường và thương hiệu APT. Tổng giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2013: 4,726 tỷ đồng.

- **Công tác quản lý tài chính:** Thực hiện việc kiểm tra chấp hành quy định của pháp luật về quản lý tài chính, kế toán, thuế. Theo dõi giám sát không để hàng hóa tồn

kho cao và phát sinh công nợ khó đòi, cải thiện được tình hình tài chính phục vụ cho nhu cầu kinh doanh.

- **Công tác tái cấu trúc:** Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Thông báo số 477/TB-VP ngày 12/07/2011, Ban điều hành công ty APT đã khẩn trương lập phương án khai thác sử dụng các mặt bằng hiện hữu, tiến hành các thủ tục theo qui định để lập hồ sơ trình các cơ quan, ban ngành chức năng và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét quyết định bán chi định theo giá thị trường 15 mặt bằng cho Công ty APT để thực hiện phương án tái cấu trúc lại tổ chức và hoạt động. Căn cứ các văn bản trả lời của các sở, ngành chức năng thì 15 mặt bằng Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn đang làm thủ tục xin mua chi định thì về quy hoạch sử dụng đất có 13 mặt bằng phù hợp quy hoạch, có 02 mặt bằng vướng quy hoạch là Khu đất Trại cá huyện Củ Chi và mặt bằng 157 Hưng Phú, phường 8, quận 8. Ngày 12/11/2013, Văn phòng UBNDTP.HCM có công văn thông báo kết luận của Chủ tịch UBNDTP chấp thuận chủ trương bán chi định cho Công ty theo giá thị trường, và Công ty phải xây dựng phương án khai thác phù hợp với quy hoạch của Thành Phố và chức năng kinh doanh của Công ty.

- **Công tác Quyết toán Công trình Tân Tạo:** sau khi có ý kiến kết luận của Kiểm toán nhà nước về các công trình sử dụng vốn ngân sách của TPHCM, trong đó có công trình Tân Tạo, Công ty đã nộp hồ sơ quyết toán cho Sở Tài chính, sau đó UBND TP. Hồ Chí Minh đã có quyết định số 4585/QĐ-UBND ngày 26/08/2013 duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến Thủy hải sản tại Khu CN Tân Tạo để di dời một số Xí nghiệp trong nội thành của Công ty APT với giá trị quyết toán là **75.609.677.725 đồng** và được ghi tăng giá trị tài sản cố định là **75.609.677.725 đồng**. Việc quyết toán xong công trình Tân Tạo là cơ sở để tiến tới Công ty quyết toán giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước.

- **Công tác khởi kiện và thu hồi công nợ:**

+ **Tình hình khởi kiện:** Đã thực hiện chỉ đạo của UBND TP.HCM về việc khởi kiện 03 cá nhân sai phạm theo kết luận thanh tra với kết quả: Tòa Án bác yêu cầu khởi kiện 01 vụ, 01 vụ Tòa án tạm ngừng chờ xác nhận cơ quan điều tra về việc có khởi tố hình sự hay không? 01 vụ bị đơn lắn trốn do đó Tòa án 02 lần trả đơn Công ty đã yêu cầu Tòa Án làm thủ tục tìm kiếm người vắng mặt.

Như vậy trong năm 2013 Công ty đã khởi kiện 10 vụ trị giá 44.269.892.766 đồng với kết quả đã giải quyết xong 02 vụ. Trong đó Tòa án 2 cấp đã bác yêu cầu 01 vụ trị giá 553.560.870 đồng.

Công ty bị kiện 03 vụ trong đó có 02 vụ là vụ việc xảy ra năm 2004-2007.

+ **Tình hình thi hành án và thu nợ trong năm 2013:**

. Tổng số 12 vụ với số tiền là 58.143.047.639đ và 81.884,78 USD bao gồm:

Đã thi hành án xong: 01 vụ: 309.347.184 đồng

Đang chờ giải quyết: 04 vụ với số tiền 1.251.813.592 đồng;

Tồn đọng: 07 vụ không có khả năng thi hành án với số tiền 56.891.234.047đ và 81.884,78 USD. Do người phải thi hành án không còn tài sản hoặc bỏ trốn.

+ Với sự nỗ lực và bằng nhiều biện pháp, trong năm 2013 Công ty đã thu được số tiền **511.417.009 đồng**.

- **Đối với công tác xử lý kỷ luật:** Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hồ Chí Minh về việc xử lý kỷ luật một số cá nhân có liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh và công tác quản lý tổ chức của Công ty APT từ ngày 01/01/2007 đến 31/07/2009. Trong năm 2013, Công ty đã tiến hành xử lý kỷ luật về mặt tổ chức đối với các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ trong thời gian vi phạm	Hình thức kỷ luật lao động	Hình thức kỷ luật Đặng
1	Nguyễn Văn Công Hậu	01/12/1959	Phó TGĐ GD XN Bình Thới	Kéo dài thời hạn nâng lương 06 tháng	Cách chức
2	Lê Văn Hải	03/11/1962	Phó TGĐ GD XN ĐL Thắng Lợi	Kéo dài thời hạn nâng lương 06 tháng	Cách chức
3	Nguyễn Doãn Đức	28/06/1961	Phó TGĐ GD XN Chợ Lớn	Sa thải	Cách chức
4	Lê Thị Mai Khanh	12/12/1965	Kế Toán trưởng	Cách chức	Cách chức
5	Phan Trọng Hiệp	22/11/1957	GD XN Nuôi Trồng	Sa thải	Khai trừ
6	Nguyễn Song Ngọc Quốc Hùng	02/01/1971	GD TT APT TP.KD Công ty	Kéo dài thời hạn nâng lương 06 tháng	
7	Vũ Tuấn Nguyên	31/03/1972	Trạm trưởng Trạm Bình Đại, Bến Tre	Sa thải	
8	Đặng Quốc Trường	10/11/1974	Trạm trưởng Trạm NTTs Vĩnh Long 1	Sa thải	Cảnh cáo
9	Võ Lương Phương Trọng	1973	Trạm trưởng Trạm NTTs Vĩnh Long 2	Sa thải	
10	Dương Công Minh	05/10/1974	PGD XN CB TP TS Chợ Lớn	Khiển trách	Khiển trách

- **Chương trình liên kết hợp tác trong hệ thống Tổng Công ty:** Trong năm 2013 Công ty đã ký kết hợp đồng mua bán, ký gửi hàng hóa bán buôn trong hệ thống Satrafood, Satramart, Thương xá Tax, Siêu thị Sài Gòn, Vissan với doanh thu 3,6 tỷ đồng và hợp đồng gia công cho Công ty Vissan doanh thu năm 2013 đạt 2,3 tỷ đồng.

2. Những mặt hạn chế:

2.1 Trong năm 2013, mặc dù thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận nhưng Công ty đã chưa đạt chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu và hoạt động kinh doanh nội địa không có hiệu quả là do các nguyên nhân chính như sau:

- Ngoài những nguyên nhân khách quan về tình hình kinh tế trong và ngoài nước bị suy giảm, thì nguyên nhân chủ quan kim ngạch xuất khẩu chưa đạt là do Công ty chủ động giảm hoạt động ủy thác để bảo đảm an toàn cho các code xuất khẩu của Công ty, về kim ngạch xuất khẩu trực tiếp, Công ty chủ động giảm bớt các khách hàng mà năng lực tài chính kém, điều kiện thanh toán không tốt.

- Tình hình kinh tế trong nước suy giảm, thị trường bán lẻ trong nước ế ẩm, ảm đạm. Hàng nội địa cạnh tranh trong ngành thực phẩm trên thị trường ngày càng khốc liệt trên tất cả các kênh phân phối, tỷ lệ chiết khấu của các siêu thị ngày càng cao mức trên dưới 20%/doanh thu và các điều kiện để đưa hàng vào siêu thị cũng gặp nhiều khó khăn.

- Sản phẩm tiêu thụ phần lớn là các sản phẩm truyền thống từ những năm trước không phù hợp với nhu cầu thị hiếu ngày càng cao của người tiêu dùng.

- Giá điện, nước, chi phí tiền lương đều điều chỉnh tăng, các chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng, chi phí khấu hao lớn cũng ảnh hưởng rất lớn đến chi phí và giá thành sản phẩm.

- Các nước nhập khẩu hàng thủy sản đang kiểm tra ngày một ngặt nghèo hơn về vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.2 Quyết toán giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước chưa xong.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2014

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 của Công ty trong những điều kiện thuận lợi khó khăn sau:

1. Thuận lợi:

- Kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã có bước cải thiện, lạm phát giảm, tỷ giá ổn định.
- Công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã đi vào ổn định.
- Công tác nuôi trồng tại Trại cá Củ Chi bước đầu đi vào hoạt động đã cung ứng được một phần nguồn nguyên liệu cá trê Xuất khẩu cho Phòng Kinh doanh và bắt đầu có hiệu quả.
- Công tác tái cấu trúc đang tiến triển thuận lợi.

2. Khó khăn:

- Dự báo một số khó khăn đối với nền kinh tế hiện nay sẽ tiếp diễn trong những năm tiếp theo bởi chưa có dấu hiệu cho thấy sự phục hồi mạnh trong thời gian tới mặc dù đã có cải thiện. Trong khi đó, theo đánh giá của các tổ chức quốc tế, kinh tế toàn cầu vẫn trong xu thế phục hồi yếu và không ổn định.

- Thị trường xuất khẩu ngày càng khó khăn do các nước nhập khẩu tăng cường quy định kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, trong khi đó hầu hết các mặt hàng cá nước ngọt trong nước hiện nay đều bị nhiễm kháng sinh nên việc thu mua nguyên liệu phục vụ cho Xuất khẩu gặp rất nhiều khó khăn.

- Dự báo của VASEP cũng cho thấy, Xuất khẩu thủy sản Việt Nam năm 2014 vẫn sẽ tiếp tục khó khăn do sẽ phải nhập khẩu nguyên liệu để phục vụ cho sản xuất nhiều hơn.

- Giá điện, xăng dầu tăng liên tục trong thời gian gần đây kéo theo giá cà nguyên liệu đầu vào đều tăng, gây ảnh hưởng rất lớn đến giá thành sản xuất.

- Sản phẩm trên thị trường nội địa gặp sự cạnh tranh gay gắt trong khi sức mua của nền kinh tế suy giảm, Các tập đoàn bán lẻ lớn liên tục tăng chiết khấu, xây dựng các nhãn hàng riêng, hạn chế tiêu thụ các mặt hàng cùng loại của Công ty.

- Do tình hình suy thoái kinh tế trong và ngoài nước vẫn còn kéo dài làm ảnh hưởng đến tình hình Sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp trong nước nên ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất gia công của Công ty.

II. NHIỆM VỤ MỤC TIÊU:

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng, thị trường mới và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trên mọi lĩnh vực từ nuôi trồng sản xuất chế biến, kinh doanh hàng nội địa, kinh doanh xuất khẩu.

- Thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn HACCP và Code EU, luôn đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm, nghiên cứu phát triển hàng nội địa và thương hiệu APT.

- Tích cực nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm chi phí trong sản xuất và lưu thông, bảo đảm an sinh xã hội, bảo đảm việc làm và thường xuyên cải thiện thu nhập và đời sống tinh thần cho người lao động.

- Giải quyết vấn đề tồn tại tài chính, bao gồm xử lý nợ với ngân hàng Phương Nam theo chỉ đạo của UBND TP.HCM và thu hồi công nợ khó đòi còn tồn đọng.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tái cấu trúc theo thông báo kết luận chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ngày 12/11/2013 chấp thuận chủ trương bán chỉ định cho Công ty theo giá thị trường 15 mặt bằng và Công ty phải xây dựng Phương án khai thác phù hợp với quy hoạch của TP và chức năng kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện quyết toán giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước.

III. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014:

- Doanh thu: 195 tỷ đồng
- Kim ngạch XK: 4.000.000 USD
- Lợi nhuận: 5 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 4,5 triệu đồng/người/tháng.

(Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Phương Nam và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập(nếu có)).

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM:

1. Hoạt động sản xuất chế biến:

- Xây dựng hoàn thiện các định mức sản xuất, định mức năng suất lao động phù hợp với thực tế làm cơ sở cho việc quản lý chi phí trong sản xuất kinh doanh cho Xưởng Thắng Lợi, Xưởng Chế biến Thực phẩm Thủy hải sản APT, Xưởng Nước mắm.

- Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất, bảo đảm cơ sở vật chất luôn đạt yêu cầu về VSATTP, duy trì code xuất khẩu và công tác quản lý chất lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu trong hoạt động sản xuất.

- Sớm hoàn thành đưa vào sử dụng khu vực mở rộng tại phân xưởng chế biến thực phẩm thủy sản với quy mô 500m² và một tủ cấp đông, một tủ đông gió và một tủ tiền đông.

- Toàn bộ hoạt động sản xuất phấn đấu đạt trên 90% công suất nhà máy, trong đó Xưởng Đông lạnh Thắng Lợi đạt 6.500 tấn, xưởng Chế biến thực phẩm APT đạt 1.200 tấn.

2. Hoạt động kinh doanh xuất khẩu:

- Tập trung duy trì và phát triển các thị trường đang có, tiếp tục tìm kiếm thêm khách hàng mới. Nối lại mối quan hệ với các khách hàng đã từng hợp tác kinh doanh với Công ty nhằm khôi phục lại thị trường xuất khẩu vào thị trường Nhật và Hàn Quốc trong đó thị trường Hàn Quốc với 2 khách hàng Goeun, Asung thực hiện 1.200.000 USD; Thị trường Hà Lan với 2 khách hàng Dayseaday, Mooijer thực hiện 1.600.000 USD; thị trường Anh, Úc, Đan Mạch thực hiện 600.000 USD, thị trường Hồng Kông, Đài Loan thực hiện 200.000USD, và một số khách hàng khác ước thực hiện 400.000 USD.

- Thực hiện các hoạt động tiếp thị, quảng cáo thông qua việc tham gia các hội chợ triển lãm quốc tế và trong nước, quảng cáo trên các tạp chí chuyên ngành, trên mạng nhằm phát triển thị trường xuất khẩu đối với ngành hàng thủy hải sản chế biến hướng trọng tâm vào xây dựng phát triển thương hiệu công ty.

- Đầu mạnh và nâng cao chiến lược phát triển thương mại điện tử, làm cầu nối giao dịch giữa công ty với các khách hàng trong và ngoài nước nhanh chóng và thuận lợi nhất.

- Nghiên cứu sản xuất và chào mặt hàng thủy sản chế biến và tinh chế có nguồn nguyên liệu dồi dào vào thị trường xuất khẩu EU, Nhật, Hàn Quốc,... đây là nhóm mặt hàng giá trị gia tăng có hiệu quả cao và xây dựng thành sản phẩm đặc trưng có tác dụng dẫn đường cho việc mở rộng và phát triển thị trường.

- Nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu vào thị trường Lào, Campuchia, Myanmar theo chương trình xúc tiến thương mại trọng tâm của UBND Thành phố.

- Nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản sang Australia.

3. Hoạt động kinh doanh nội địa:

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chất lượng hàng hóa và bao bì sản phẩm, cải tiến việc phương pháp phân phối và giao hàng, bảo đảm việc cung cấp kịp thời hàng hóa cho khách hàng.

- Đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm đến với người tiêu dùng thông qua các phương tiện truyền thông. Qua đó, xác định dòng sản phẩm chính (*nhiều: Nước mắm cao đạm; cá hộp; Các mặt hàng tinh chế; Các mặt hàng khô và sơ chế,...*), nhằm nâng cao sự nhận diện của thương hiệu APT và tăng sức cạnh tranh trên thị trường nội địa.

- Có kế hoạch cung ứng đầy đủ hàng hóa cho hệ thống Big C/ Metro/ Lotte/ Co.op/ Satra mart/ Cầu Tre/ Vissan/ Shop&go,... tiếp tục phát triển thêm mạng lưới bán hàng ở kênh chợ truyền thống, khôi phục nghiệp vụ cung ứng thực phẩm cho bếp ăn tập thể,...

- Kế hoạch mở rộng mạng lưới kinh doanh nội địa sẽ tăng thêm trong năm 2014 như sau:

STT	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014	Số lượng dự kiến tăng
I. KÊNH HIỆN ĐẠI				
1	Hệ thống Coop - Coop food	41	122	81
2	Hệ thống Big C	23	26	3
3	Hệ thống Metro	19	19	0
4	Hệ thống Satra	22	46	24
5	Hệ thống Vissan	48	57	9
6	Hệ thống Siêu thị nhỏ lẻ	11	16	5
II. KÊNH TRUYỀN THÔNG				
1	Quán ăn, chợ	75	500	425
2	Cửa hàng FastFood		150	150
III. ĐẠI LÝ				
			30	30

4. Hoạt động nuôi trồng:

- Áp dụng phương pháp nuôi thủy sản đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm thiểu dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường sinh thái, đảm bảo trách nhiệm xã hội và truy nguyên nguồn gốc sản phẩm hướng đến tiêu chuẩn VietGAP trong nuôi trồng thủy sản.

- Liên hệ với các Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp & phát triển nông thôn để tìm kiếm giống cá tốt và sạch phục vụ nuôi trồng, cung ứng sản phẩm cho xuất khẩu.

- Tiếp tục duy trì công tác nuôi trồng, đồng thời mở rộng công tác nuôi trồng tại Trại cá Củ Chi, tại Tiền Giang. Dự kiến trong năm 2014 sản lượng nuôi trồng tại Trại cá Củ Chi là cá trê, cá lóc, cá rô đạt 180 tấn và trạm Tiền Giang là 410 tấn cá diêu hồng để cung ứng cho xuất khẩu và kinh doanh nội địa và hoạt động nuôi phải đạt các định mức như sau:

* *Định mức FCR (hệ số chuyển đổi thức ăn) bình quân của cá Diêu hồng là 2,16; cá Trê là 3,5 (thực phẩm là phế phẩm thủy hải sản); cá Lóc là 1,5; cá Rô là 1,5.*

* *Tỷ lệ cá chết bình quân các loại nhỏ hơn hay bằng 35%.*

* *Định mức thuốc sử dụng cho cá là 500-600đ/1 kg cá thành phẩm.*

5. Hoạt động quản lý chất lượng:

- Tăng cường giám sát điều kiện sản xuất tại các đơn vị sản xuất để duy trì hệ thống quản lý chất lượng đã được chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế: HACCP, Code EU và tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Phòng Kỹ Thuật thường xuyên phối hợp với các xưởng chế biến kiểm tra chặt chẽ an toàn vệ sinh thực phẩm (*các chỉ tiêu lý hóa*) từ nguyên liệu đầu vào đến khâu sản xuất chế biến và khâu thành phẩm, đảm bảo chất lượng sản phẩm được ổn định nhất là các mặt hàng của Công ty.

- Tiến hành rà soát lại qui trình chế biến, cải tiến công đoạn để tăng năng suất lao động, tìm các biện pháp tiết kiệm định mức (*điện, nước, nguyên vật liệu, ...*) để tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh.

- Tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm mới theo thị hiếu khác nhau của người tiêu dùng, theo từng thị trường, phục vụ bếp ăn công nghiệp, trường học, nhà trẻ, bán hàng lưu động,...

- Cải tiến qui trình chế biến sản phẩm, thay đổi bổ sung phụ gia hóa chất cho phép để nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm, đáp ứng yêu cầu khách hàng.

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường trong toàn Công ty.

- Thực hiện công bố tiêu chuẩn chất lượng cho sản phẩm mới.

6. Hoạt động đầu tư:

Trong năm 2014, bên cạnh việc duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị cũ đã xuống cấp, Công ty sẽ đầu tư cải tạo nhà xưởng Thắng lợi, mua sắm thêm một số máy móc cần thiết nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng sản lượng, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước, tạo uy tín thu hút khách hàng. Ngoài ra, Công ty sẽ cải tạo nâng cấp một số cơ sở hạ tầng, gồm: cải tạo mở rộng nhà xưởng chế biến APT và di dời hệ thống tủ đông tiếp xúc từ 157 Hưng Phú về, với tổng nguồn vốn dự kiến thực hiện năm 2014 là 6 tỷ đồng.

7. Công tác tái cấu trúc:

Tiếp tục thực hiện các bước thủ tục tiếp theo để hoàn thiện hồ sơ xin mua chi định các mặt bằng được UBND TP chấp thuận cho mua để thực hiện tái cấu trúc.

8. Hoạt động quản lý tài chính:

Thực hiện kiểm soát, quản lý chặt chẽ công nợ của từng khách hàng, cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn hiện có cho sản xuất kinh doanh một cách hợp lý và hiệu quả theo hướng chủ động tài chính, bảo toàn và phát triển vốn. Quản lý chặt chẽ chi tiêu, thi hành triệt để việc tiết kiệm trong chi phí sản xuất và kinh doanh.

9. Hoạt động khởi kiện, thu hồi nợ:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi nợ của các khách hàng như C&T, theo dõi, tìm kiếm tài sản của các cá nhân, Công ty phải thi hành án. Tiếp tục khởi kiện các công nợ tồn đọng, theo dõi, thúc đẩy Tòa Án, Cơ quan thi hành án giải quyết các vụ việc tồn đọng, phần đầu năm 2014 phải hoàn thành xong 05 vụ xét xử sơ thẩm hoặc phúc thẩm.

V. KIẾN NGHỊ:

1. Đề nghị Đại diện vốn Nhà nước tại Công ty APT kiến nghị SATRA các vấn đề sau:

- Hỗ trợ Công ty trong quá trình xin thỏa thuận quy hoạch chuyển đổi công năng tại mặt bằng 157 Hưng Phú phục vụ công tác tái cấu trúc Công ty.

- Hỗ trợ Công ty hoàn thành quyết toán giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước để có cơ sở xác định lại cơ cấu vốn điều lệ cho chính xác.

- Liên quan đến quyết định thoái vốn Nhà nước đề nghị Tổng công ty có kế hoạch chi tiết cụ thể và hỗ trợ tìm kiếm đối tác thực hiện việc thoái vốn tại APT.

2. Hội đồng Quản trị xây dựng định hướng chiến lược phát triển Công ty sau khi hoàn thành công tác tái cấu trúc mua chi định theo giá thị trường 15 mặt bằng, nhất là lĩnh vực chính là chế biến Thủy hải sản để người lao động và các cán bộ chuyên môn an tâm công tác.

VI. KẾT LUẬN:

Mặc dù tình hình kinh tế năm 2013 của cả nước nói chung và ngành Thủy sản nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên với sự cố gắng nỗ lực hết mình của tập thể người lao động và Ban Điều hành, sự chỉ đạo đúng đắn kịp thời của Hội đồng quản trị. Công ty APT đã hoàn thành chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thu nhập bình quân của người lao động, kết hợp với tiến trình tái cấu trúc đang diễn tiến thuận lợi. Ban Lãnh đạo Công ty tin tưởng rằng năm 2013 sẽ là một năm tạo đà phát triển vững chắc cho Công ty trong những năm kế tiếp.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và các mục tiêu, giải pháp, kiến nghị của Công ty để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014.

True
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- HDQT (để báo cáo);
- Ban KS, Ban TGD (để thông tin);
- Cổ đông (để thông tin);
- Lưu VT.



Worul.
Trương Tiến Dũng